

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2025/HS-ST
Ngày: 01 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh S

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thạch Đa R

Ông Trịnh Thanh P

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ L, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng P - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Kim O, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1984, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp C, xã N, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Khmer; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Kim S, sinh năm 1948 và bà Thạch Thị N, sinh năm 1953; Vợ: Mai Thị Nh, sinh năm 1983; con có 01 người, sinh năm 2012; tiền án: 01 lần vào ngày 14/03/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh xử phạt 15.000.000 đồng về tội đánh bạc, bị cáo chưa chấp hành nên chưa được xóa án tích; tiền sự: không; về nhân thân: 02 tiền án cụ thể như sau: Lần thứ nhất vào ngày 10/02/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xử phạt 01 năm tù về tội dâm ô đối với trẻ em, đã được xóa án tích; Lần thứ hai vào ngày 26/05/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã Trà Vinh nay là thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xử phạt 9 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích; tiền sự: có 02 tiền án cụ thể như sau: Lần thứ nhất vào ngày 31/12/2015, bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; Lần thứ hai vào ngày 04/05/2020, bị Ủy ban nhân dân xã Long Đức, thành phố Trà Vinh xử phạt 3.250.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác (cả hai lần đã được xóa); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/10/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Kim O: Ông Nguyễn Văn Út E, Luật sư Văn phòng luật sư Giang Minh C thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Trà Vinh (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Hải N1, sinh năm 1987. (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh B.

2/ Sơn Huỳnh T1, sinh năm 1996 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm Q, phường Q, thành phố T, tỉnh T.

3/ Lữ Thị Ngọc B1, sinh năm 1975 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 40A, T, khóm E, phường E, thành phố T, tỉnh T

4/ Phạm Lê D1, sinh năm 1992 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm 1, phường A, thành phố T, tỉnh T

5/ Võ Quang T2, sinh năm 1986 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp B, xã Lương H, huyện C, tỉnh T.

6/ Nguyễn Đăng K1 sinh năm 1987 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm S, phường D, thành phố T, tỉnh T.

7/ Nguyễn Minh T3, sinh năm 1979 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Đ, xã H, C, tỉnh T.

Người làm chứng:

1/ Nguyễn Đăng K1, sinh năm 2000 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp S, xã H, huyện C, tỉnh T.

2/ Trương Hoài P1, sinh năm 1983 (có mặt)

Nơi cư trú: khóm U, phường I, thành phố T, tỉnh T

3/ Trần Thanh H1, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm H, phường I, thành phố T, tỉnh T

4/ Nguyễn Minh T4, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp C, xã H, huyện T, tỉnh T.

5/ Phan Hoàng H2, sinh năm 1993 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp H, xã L, thành phố T, tỉnh T.

6/ Kiên Thanh H3, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm U, phường I, thành phố T, tỉnh T

7/ Lâm Hải Â, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm O, phường P, thành phố T, tỉnh T

8/ Nguyễn Văn H4, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 68/4, ấp A, xã A, huyện T, tỉnh B.

9/ Nguyễn Duy K, sinh năm 2005 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh T.

10/ Võ Thanh Q, sinh năm 2005 (vắng mặt).

Nơi cư trú: số 9/12 H, phường G, thành phố M, tỉnh T

11/ Nguyễn Tuấn A, sinh năm 2003 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 124/3 ấp A, xã B, huyện Th, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 18/9/2024, ông Lê Hữu Q, sinh năm 1981, nơi thường trú khóm Z, phường X, thành phố T rủ bị cáo Kim O; ông Trần Thanh H1; ông Trương Hoài P và ông Nguyễn Minh T1 đến uống bia và hát karaoke tại phòng 202 quán karaoke The Sun thuộc khóm 2, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Trong lúc uống bia ông P rủ thêm một số người bạn gồm ông Lâm Hải Â; ông Phạm Văn Lưu A Na P; ông Phan Hoàng H1; ông Nguyễn Đăng K1, còn ông H1 rủ thêm ông Kiên Thanh H2 đến cùng uống bia.

Trong lúc uống bia do tức giận thái độ phục vụ của nhân viên, ông P có kêu quản lý quán tên Nguyễn Hải N1 vào phòng nói chuyện thì bị ông P và ông H1 dùng tay đánh vào đầu không gây thương tích. Lúc này nhân viên quán thông báo cho ông Trương Cẩm P là chủ quán Karaoke The Sun biết thì ông Trương Cẩm P liền trình báo với lực lượng Cảnh sát 113, Công an tỉnh Trà Vinh.

Nhận được tin báo, Cảnh sát 113 thông báo cho Công an phường 1, thành phố Trà Vinh đến hiện trường để phối hợp giải quyết. Lực lượng Cảnh sát 113 phân công 03 đồng chí gồm đồng chí Nguyễn Minh T3 làm tổ trưởng, ông Võ Quang T4 là thành viên và ông Nguyễn Đăng K1 là thành viên đến giải quyết vụ việc. Khi ba đồng chí đến phòng 202 quán Karaoke The Sun thì sự việc đánh nhau đã chấm dứt và nhận thấy tình hình không phức tạp nên lực lượng Cảnh sát 113 quay trở xuống tầng trệt để bàn giao vụ việc Công an phường 1 giải quyết thì cùng lúc này Tổ công tác Công an phường 1, thành phố Trà Vinh cũng vừa đến do đồng chí Lữ Thị Ngọc B, Phó trưởng Công an phường 1, thành phố Trà Vinh làm chỉ huy ca trực, ông Sơn Huỳnh T4 và ông Phạm Lê D cán bộ Công an phường 1, thành phố Trà Vinh trực chiến. Đồng chí B phân công đồng chí T4 và đồng chí D mặc trang phục Cảnh sát lên phòng 202 nơi xảy ra vụ việc đánh nhau để xác minh còn đồng chí B thì đến quầy tiếp tân của quán thông báo lý do công vụ với nhân viên tiếp tân và nắm thông tin từ những người biết vụ việc.

Khi đồng chí T4 và đồng chí D lên đến cửa phòng 202 thì nhóm của bị cáo cũng đang từ trong phòng 202 đi ra và đi xuống tầng trệt chỉ còn lại bị cáo và ông K. Nhìn thấy đồng chí T4 đến, bị cáo nhằm tưởng đồng chí T4 là lực lượng Cảnh sát 113 nên liền có lời nói chửi thề đối với đồng chí T4 và cho rằng đồng chí T4 “bảo kê quán hay gì” và càn lấn về phía đồng chí T4. Thấy vậy, đồng chí T4 liền lấy điện thoại ra quay lại hành động và cử chỉ của bị cáo, bị cáo liên tục chửi bới, càn lấn, thách thức đồng chí T4, lúc này đồng chí D đến kéo bị cáo đến hành lang để giải thích và can ngăn, yêu cầu bị cáo chấm dứt hành vi xúc phạm đối với đồng chí T4 nhưng bị cáo không dừng lại mà thái độ càng hung hăng. Cùng lúc này còn có ông K, lấy cớ đồng chí T4 sử dụng điện thoại để ghi hình mà không xin phép mình nên ông K có lời nói, hành động cự cãi, ưỡn ngực thách thức đồng chí T4 đụng vào người mình. Sau khi được đồng chí D giải thích, bị cáo quay lại tiếp tục dùng lời nói thách thức đồng chí T4, vừa chửi vừa dùng tay liên tục xỉ vào trán đồng chí T4 chửi “Mày là con nít quỷ”. Trước sự hung hăng, càn lấn của bị cáo về phía mình, đồng chí T4 liền lục thụt lùi về sau và dùng chân đá vào đùi của bị cáo 01 cái để ngăn chặn hành vi tấn công của bị cáo thì ngay lập tức bị cáo xông tới dùng tay tấn công đồng chí T4 buộc đồng chí T4 nhanh chóng lùi lại phía sau và sử dụng công cụ hỗ trợ là súng bắn đạn cao su ra bắn chỉ thiên 01 viên, bị cáo không dừng lại mà tiếp tục dùng tay

tấn công đồng chí T4 nên đồng chí T4 vừa thụt lùi vừa nổ súng bắn thêm 3 viên nữa về phía người của bị cáo để ngăn cản sự tấn công của bị cáo. Nghe tiếng động, ông H cùng nhóm người của bị cáo từ tầng trệt chạy lên, ông H dùng tay chỉ mặt đồng chí T4 và chửi thề và cùng bị cáo, ông P, ông H đuổi theo đồng chí T4, ông K đi sau tay xách bình chữa cháy với ý định tấn công đồng chí T4. Sau khi xuống tới tầng trệt gặp lực lượng Cảnh sát 113 cản lại, ông P không dừng lại mà còn có hành vi thách thức lực lượng Công an nên lực lượng Cảnh sát 113 xịt hơi cay không chế ông Phong và bị cáo đưa về trụ sở để làm việc.

Bị cáo bị đồng chí T4 sử dụng công cụ hỗ trợ là súng bắn đạn cao su bắn trúng 03 viên gây thương tích ở phía sau vai trái, vùng bụng bên trái và vùng hông bên trái.

Tại bản kết luận giám định tỷ lệ tổn thương của cơ thể số: 370/2024/KLTTCT-TTPY ngày 21/11/2024 của Trung tâm pháp y Trà Vinh kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Kim O là 06% (Sáu phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương trên người Kim Oanh là do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích là vật tày cứng, hướng từ sau ra trước và từ trước ra sau (Bút lục: 186-188).

Về vật chứng vụ án: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Đối với ông Trần Thanh H1, Trương Hoài P và Nguyễn Đăng K không có hành vi xúi giục hay giúp sức cho bị cáo nên không cấu thành tội chống người thi hành công vụ, Tuy nhiên ông H1 có hành vi chửi thề đối với đồng chí T4 đang thi hành công vụ nên Công an thành phố Trà Vinh đã xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Hào số tiền 5.000.000 đồng.

Đối với ông Trần Thanh H1 và ông Trương Hoài P có hành vi dùng tay đánh ông Nguyễn Hải N1 không gây thương tích, ông an thành phố Trà Vinh đã xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 6.500.000 đồng.

Đối với ông Nguyễn Đăng K có hành vi ưỡn ngực thách thức đồng chí T4 và cầm bình chữa cháy định tấn công đồng chí T4 Công an thành phố Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 7.000.000 đồng về hành vi đe dọa dùng vũ lực chống người thi hành công vụ và phòng cháy, chữa cháy.

Đối với đồng chí Sơn Huỳnh T4 là cán bộ Công an phường 1, thành phố Trà Vinh được phân công đến quán The Sun để thực hiện công vụ, trong lúc thực hiện công vụ để ngăn cản hành vi tấn công của bị cáo Kim O, đồng chí T4 đã sử dụng công cụ hỗ trợ là súng bắn cao su gây thương tích cho bị cáo Kim O với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06% (Sáu phần trăm). Xét thấy hành vi đồng chí T4 thuộc trường hợp pháp luật cho phép được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 58 Luật quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, do đó đồng chí T4 không phải chịu trách nhiệm hình sự về tổn thương cơ thể của bị cáo Kim O và đồng thời bị cáo Kim O không yêu cầu xử lý cũng không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKS-HS ngày 22/01/2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Kim O về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Kim O phạm tội “Chống người thi hành công vụ” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Kim O từ 06 tháng đến 09 tháng tù và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vị luật sư bào chữa bảo vệ quyền lợi cho bị cáo thống nhất với cáo trạng cũng như luận tội của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, hành vi tấn công của bị cáo đối với người thi hành công vụ là không cao. Mặt khác, bị cáo bị bắn gây thương tích 06% bị cáo không có yêu cầu mà tự chịu đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Kim O đã khai nhận: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 18/9/2024, tại quán karaoke The Sun thuộc khóm 2, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, trong lúc uống bia thì Trương Hoài Ph và Trần Thanh H1 có mâu thuẫn và đánh nhau với nhân viên của quán. Lúc này Cảnh sát 113 và Công an phường 1, thành phố Trà Vinh đến giải quyết thì bị cáo Kim O có hành vi hung hăng liên tục chửi bới, càn lấn, thách thức và dùng tay liên tục sả vào trán đồng chí Sơn Huỳnh T4 rồi sau đó dùng tay tấn công đồng chí T4 nhưng không trúng, cản trở việc đồng chí T4 thi hành công vụ theo sự phân công của trưởng ca trực công an phường 1 thành phố Trà Vinh. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người liên quan. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Kim O đã phạm vào tội “Chống người thi hành công vụ” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Kim O về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trong lúc uống rượu, bia bị cáo không kiềm chế được bản thân nên đã có lời nói và hành động xúc phạm đến người đang thực thi công vụ, đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 03 lần bị Tòa án xét xử về các tội “Dâm ô đối với trẻ em; Trộm cắp tài sản và Đánh bạc” nay bị cáo tiếp tục phạm tội mới. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên; khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải giúp cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, đồng thời không có yêu cầu và vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với người làm chứng: có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra.

Xét lời bào chữa của vị luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Kim O phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Kim O 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2024.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Kim O nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai; báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- PTTGTPTV
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Sỹ